

• NGUYỄN VĂN ĐOÀN, VŨ THỊ THU HƯƠNG	⇒ Nghiên cứu dị ứng thuốc ở bệnh nhân HIV/AIDS điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương	50
• ĐỖ TRUNG DŨNG, CÔNG QUYẾT THẮNG	⇒ So sánh hiệu quả giảm đau sau mổ của gâ y tê đám rối thần kinh thắt lưng và gâ y tê ngoài màng cứng trong phẫu thuật chi dưới	54
• NGUYỄN PHÚ THẮNG	⇒ Nhận xét các biến chứng thường gặp do răng khôn hàm dưới ở người trưởng thành	56
• NGUYỄN MẠNH TUẤN, LÊ THỊ HUYỀN TRANG, NGUYỄN THỊ HOA NGÂN	⇒ Một số thói quen dinh dưỡng ở bệnh nhân ung thư đại trực tràng tại Bệnh viện Bạch Mai	59
• NGÔ QUỐC HOÀN, NGUYỄN NGỌC TOÀN, NGUYỄN ANH DƯƠNG, TRƯƠNG VĂN THANH, PHẠM ĐĂNG NINH	⇒ Đánh giá kết quả điều trị gãy kín đầu dưới xương đùi bằng phẫu thuật kết xương nẹp khóa	61
• NGUYỄN TẤN VĂN, PHẠM HOÀNG TUẤN	⇒ Vật liệu ghép trong tái tạo khuyết hổng xương vùng hàm mặt	64
• NGUYỄN QUANG HƯNG, LÊ THANH HẢI, TRƯƠNG THỊ MAI HỒNG	⇒ Phân loại nguyên nhân suy hô hấp cấp ở trẻ nhập Viện Nhi Trung ương	67
• HÀ ANH ĐỨC, NGUYỄN THỊ KIM TIẾN, TRẦN THÚY ANH	⇒ Tình hình suy dinh dưỡng của bệnh nhân ở một số bệnh viện năm 2013 và đề xuất các giải pháp cải thiện	69
• ĐẬU XUÂN CẢNH, PHẠM THỊ THU THỦY	⇒ Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh cận lâm sàng của áp xe gan	73
• NGUYỄN HOÀNG LAN, PHÙ VĂN HƯNG	⇒ Chất lượng cuộc sống của những bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện quận Thủ Đức	76
• NGUYỄN PHƯƠNG CHI, TRẦN VĂN TIẾN, LÊ THỊ TÀI	⇒ Tiếp cận truyền thông về ảnh hưởng của thuốc lá đối với sức khỏe của người dân tại một số xã, tỉnh Hà Nam, năm 2015	79

NHỮNG THAY ĐỔI TÍCH CỰC VỀ NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ CỦA BÀ MẸ DÂN TỘC THÁI TỪ 1987 ĐẾN 2015

LÊ DANH TUYẾN¹, NGUYỄN THỊ KIM TIẾN², HÀ ANH ĐỨC², TRẦN THÚY ANH¹
¹Viện Dinh dưỡng Quốc gia, ²Bộ Y tế

TÓM TẮT

Tập quán nuôi con nhỏ của dân tộc người Thái ở vùng miền núi phía Bắc (Văn Chấn, tỉnh Hoàng Liên Sơn cũ, nay là tỉnh Yên Bái gồm 3 xã Nghĩa An, xã Phù Nham I và xã Phù Nham II) được nghiên cứu vào năm 1987 và lập lại tại chính địa phương đó năm 2015 (sau gần 30 năm). Trong cuộc điều tra có 216 bà mẹ được phỏng vấn năm 1987 và 264 bà mẹ phỏng vấn năm 2015, các bà mẹ đang nuôi con từ 0-5 tuổi. Kết quả điều tra năm 1987 cho thấy tỷ lệ bú

sữa mẹ hoàn toàn của bà mẹ người Thái rất thấp. Tuy vậy, điểm tích cực là tỷ lệ trẻ được bú chực khi mẹ chưa xuống sữa cao, thời gian cho bú kéo dài. Song các bà mẹ cho bú muộn sau 24 giờ là phổ biến. Các bà mẹ dân tộc Thái thiếu kiến thức về thực hành ăn bổ sung cho trẻ, trẻ ăn bổ sung bắt đầu sai thời điểm và phân tán hoặc quá sớm, hoặc quá muộn so với mốc chung nhiều tác giả quy định (4 - 6 tháng) năm 1987. Bữa ăn bổ sung đơn điệu về hình thức, nghèo nàn và mất cân đối về thành phần dinh dưỡng, thiếu đạm, thiếu dầu mỡ và rau xanh do tập quán kiêng khem của các bà mẹ đối với trẻ nhỏ. Sau gần 30 năm, các tập quán cũ đã thay đổi và tình hình nuôi con bằng sữa mẹ cũng như cho con ăn bổ sung đã tiến bộ rõ rệt.

Từ khóa: Bú mẹ hoàn toàn, ăn bổ sung, thực hành, dân tộc Thái.

Chịu trách nhiệm: Lê Danh Tuyên
Email: ledanhtuyen@gmail.com
Ngày nhận: 05/6/2017
Ngày phản biện: 20/6/2017
Ngày duyệt bài: 30/6/2017
Ngày xuất bản: 20/7/2017